

Số: 130/2022/QĐST - HNGĐ

C, ngày 17 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 204/2022/TLST - HNGĐ, ngày 01 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị T, sinh năm 1969. Địa chỉ: K3, thị trấn CL, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Huỳnh Văn K, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp S5, xã MC, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đặng Thị T với ông Huỳnh Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Đặng Thị T với ông Huỳnh Văn K tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về tài sản chung:* Bà Đặng Thị T và ông Huỳnh Văn K khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả:* Bà Đặng Thị T và ông Huỳnh Văn K xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Đặng Thị T tự nguyện nộp số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân nhưng được căn trừ vào 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà Đặng Thị T đã nộp tại biên lai số AA/2020/0010393, ngày 26 tháng 5 năm 2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu. Hoàn trả cho bà Thu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Huỳnh Văn K không phải nộp phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND thị trấn CL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh